

**PHỤ LỤC XIV**  
**PHƯƠNG ÁN CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA ĐIỀU KIỆN ĐẦU TƯ KINH DOANH THUỘC**  
**PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**  
**(Kinh doanh trang thông tin điện tử tổng hợp)**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-BTTTT ngày ..../..../2018 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

### I. Thông kê chung

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Cục Phát thanh, Truyền hình và thông tin điện tử
- Tổng số điều kiện ban đầu: 116;
- Tổng số điều kiện kinh doanh đã cắt giảm: 4 (tỷ lệ: 4%);
- Tổng số điều kiện kinh doanh đề nghị cắt giảm: 96/112 (tỷ lệ: 86%);
- Tổng số điều kiện kinh doanh đề nghị đơn giản hóa: 0.
- Tỷ lệ đã và đề xuất cắt giảm: 86%.

### II. Thông kê chi tiết và phương án cắt giảm, đơn giản hóa

TT	Ngành, nghề	Điều kiện đầu tư kinh doanh	Căn cứ pháp lý	Đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa	Kiến nghị thực thi
	<b>Cấp giấy phép thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp</b>	<b>Điều kiện chung</b> 1) Là tổ chức, doanh nghiệp được thành lập theo pháp luật Việt Nam có chức năng, nhiệm vụ hoặc đăng ký kinh doanh ngành nghề phù hợp với dịch vụ	Khoản 5 Điều 23 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP		

		<p>và nội dung thông tin cung cấp;</p> <p>2) Đã đăng ký tên miền sử dụng để thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp.</p> <p>3) Có biện pháp bảo đảm an toàn thông tin và an ninh thông tin.</p>			
		<p><b>Điều kiện về nhân sự chịu trách nhiệm quản lý nội dung thông tin.</b></p> <p>4) <del>Người đứng đầu tổ chức, doanh nghiệp là người chịu trách nhiệm trước pháp luật về quản lý nội dung cung cấp trên trang thông tin điện tử tổng hợp và mạng xã hội;</del></p> <p>5) <del>Người chịu trách nhiệm quản lý nội dung phải tốt nghiệp đại học hoặc tương đương trở lên, có quốc tịch Việt Nam. Đối với người nước ngoài, có địa chỉ tạm trú ít nhất 6 tháng tại Việt</del></p>	<p>Điểm b khoản 5 Điều 23 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP</p>	<p>Cắt bỏ</p> <p>Cắt bỏ</p>	<p>Tại khoản 1 Điều 23a Nghị định 27/2018/NĐ-CP</p> <p>Tại khoản 1 Điều 23a Nghị định 27/2018/NĐ-CP (theo quy định tại phụ lục II và III ban hành kèm theo có 96 Điều kiện kinh</p>

	<p><b>Nam:</b></p> <p>6) Người chịu trách nhiệm quản lý nội dung có trách nhiệm cung cấp số điện thoại liên lạc thường xuyên, địa chỉ email cho cơ quan quản lý nhà nước ở trung ương và địa phương để phối hợp xử lý ngay khi cần thiết.</p> <p><del>7) Người đứng đầu tổ chức, doanh nghiệp có thể giao nhiệm vụ cho cấp phó chịu trách nhiệm quản lý nội dung thông tin;</del></p> <p>8) Tổ chức, doanh nghiệp thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp, mạng xã hội phải thành lập bộ phận quản lý nội dung thông tin.</p>	<p>Khoản 1 Điều 4 Thông tư 09/2014/TT- BTTT</p>	<p><b>Cắt bỏ</b></p>	<p><b>doanh – đề xuất cắt giảm)</b></p>
	<p><b>Điều kiện về nhân sự bộ phận kỹ thuật.</b></p> <p>9) Bộ phận quản lý kỹ thuật tối thiểu có 01 người đáp ứng quy định tại điểm g, điểm h khoản 2 Điều 2 Thông tư số 03/2014/TT-BTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và</p>			<p><b>Tại Điều 23c Nghị định 27/2018/NĐ-CP</b></p>

		Truyền thông ban hành chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.			
		<p><b>Điều kiện về tài chính, kỹ thuật</b></p> <p>10) Tổ chức, doanh nghiệp đề nghị cấp giấy phép trang thông tin điện tử tổng hợp, mạng xã hội phải có phương án tài chính bảo đảm thiết lập hệ thống thiết bị kỹ thuật quy định tại khoản 2 Điều này để duy trì hoạt động trong thời gian giấy phép có hiệu lực.</p>	Điểm d khoản 5 Điều 23 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP  Khoản 1 Điều 4 Thông tư 09/2014/TT-BTTT	Cắt bỏ	Tại Điều 23c Nghị định 27/2018/NĐ-CP
		<p><b>Điều kiện về kỹ thuật</b></p> <p>Thiết lập hệ thống thiết bị kỹ thuật có khả năng đáp ứng các yêu cầu sau:</p> <p>11) Lưu trữ tối thiểu 90 (chín mươi) ngày đối với nội dung thông tin tổng hợp kể từ thời điểm đăng tải; lưu trữ tối thiểu (02 năm) đối với nhật ký xử lý thông tin vi phạm từ người sử dụng.</p>	Điểm d khoản 5 Điều 23 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP		

		<p>12) Tiếp nhận và xử lý cảnh báo thông tin vi phạm từ người sử dụng;</p> <p>13) Phát hiện, cảnh báo và ngăn chặn truy nhập bất hợp pháp, các hình thức tấn công trên môi trường mạng và tuân theo những tiêu chuẩn đảm bảo an toàn thông tin;</p> <p>14) Có phương án dự phòng bảo đảm duy trì hoạt động an toàn, liên tục và khắc phục khi có sự cố xảy ra, trừ những trường hợp bất khả kháng theo quy định của pháp luật;</p> <p>15) Đảm bảo phải có ít nhất 01 (một) hệ thống máy chủ đặt tại Việt Nam, cho phép tại thời điểm bất kỳ cũng có thể đáp ứng việc thanh tra, kiểm tra, lưu trữ, cung cấp thông tin trên toàn bộ các trang thông tin điện tử, mạng xã hội do tổ chức, doanh nghiệp sở hữu.</p>		
		<p><b>Điều kiện về quản lý thông tin</b></p>	<p>Điểm c, d khoản 5 Điều 23 Nghị định số</p>	

		<p>16) Có quy trình quản lý thông tin công cộng: Xác định phạm vi nguồn thông tin khai thác, cơ chế quản lý, kiểm tra thông tin trước và sau khi đăng tải;</p> <p>17) Có cơ chế kiểm soát nguồn tin, đảm bảo thông tin tổng hợp đăng tải phải chính xác theo đúng thông tin nguồn;</p> <p>18) Có cơ chế phối hợp để có thể loại bỏ ngay nội dung vi phạm khoản 1 Điều 5 Nghị định 72/2013/NĐ-CP chậm nhất sau 03 (ba) giờ kể từ khi tự phát hiện hoặc có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (bằng văn bản, điện thoại, email);</p>	72/2013/NĐ-CP		
		<p>19) Đối với tổ chức, doanh nghiệp không phải là cơ quan báo chí, dãy ký tự tạo nên tên miền không được giống hoặc trùng với tên cơ quan báo chí.</p> <p>20) Trang thông tin điện tử tổng hợp và mạng xã hội của cùng một tổ chức, doanh nghiệp</p>			

		<p>không được sử dụng cùng một tên miền.</p> <p>21) Tên miền phải còn thời hạn sử dụng ít nhất là 06 (sáu) tháng tại thời điểm đề nghị cấp phép và phải tuân thủ theo đúng quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý và sử dụng tài nguyên Internet.</p>			
--	--	--	--	--	--